

Bản án số: 389/2021/HS-PT
Ngày 11 tháng 11 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Ngọc Thu Hương

Các Thẩm phán: Ông Đỗ Đình Thanh

Ông Đặng Văn Ý

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thanh Trúc, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Võ Phong Lưu – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 283/2021/HSPT-TL ngày 11 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo Trương Đại H (tên gọi khác: Tý) và bị cáo Lương Nghĩa V (tên gọi khác: Len) do có kháng cáo của bị cáo Trương Đại H (tên gọi khác: Tý) và bị cáo Lương Nghĩa V (tên gọi khác: Len) đối với bản án hình sự sơ thẩm số 104/2021/HS-ST ngày 05/4/2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị:

1. Trương Đại H (tên gọi khác: Tý); Sinh ngày 20/8/1990 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: 64/57/60 đường N, Phường 2, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Phòng 505 nhà số 288/19K đường L1, phường B quận B1, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Văn H1 và bà Nguyễn Thị Ngọc H2; Bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Ngọc D và 01 con sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án số 38/2013/HSST ngày 05/12/2013 của Tòa án nhân dân quận B1, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 30/7/2020 - Có mặt.

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo: Ông Lê Mạnh C- Luật sư thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

2. Lương Nghĩa V (tên gọi khác: Len); Sinh ngày 16/9/1995 tại tỉnh Bình Dương; Thường trú: Ấp 30/4, xã A, huyện P, tỉnh Bình Dương; Chỗ ở: 23/50 K, Khu phố 5, phường A1, quận B1, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lương Nghĩa B1 và bà Trần Thị L2, bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án số 80/2013/HSST ngày 29/8/2013 của Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 30/7/2020 - Có mặt.

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo: Ông Đỗ Hải B2- Luật sư thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 13 giờ 00 phút ngày 30/7/2020, tại hành lang lầu 1 khách sạn L3, số 18 đường 7A, phường B3, quận B1, Thành phố Hồ Chí Minh, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận B1 phát hiện Lương Nghĩa V đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Thu giữ trên tay phải của V đang cầm 01 gói nylon ghi chữ Guanyinwang chứa tinh thể không màu, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 1001,1gam, loại Methamphetamine (MA) nên đưa V cùng vật chứng vụ án đến Công an phường B3 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Cơ quan Công an tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của V tại phòng số 1, nhà số 23/50 K, phường A1, quận B1 nhưng không thu giữ đồ vật gì liên quan đến ma túy. V khai số ma túy trên là của Trương Đại H và Nguyễn Thanh P1 đưa cho V để bán cho X với giá 255.000.000 đồng, để được H trả công 500.000 đồng nhưng chưa kịp bán cho X thì bị phát hiện bắt giữ.

Từ lời khai của V, lúc 15 giờ 15 phút cùng ngày, tại nhà không số phía sau nhà 48 Miếu B4, phường B quận B1, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận B1 tiến hành khám xét và phát hiện bắt quả tang Nguyễn Thanh P1 đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Thu giữ trong phòng ngủ của Phú 05 gói nylon chứa tinh thể không màu, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 83,6537gam, loại MA.

Mở rộng điều tra vụ án, vào lúc 18 giờ 30 phút cùng ngày, tại trước nhà số 48 Miếu B4, phường B quận B1, lực lượng Công an quận B1 phát hiện bắt quả tang Trương Đại H đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Thu giữ trong túi vải của H đang đeo trước ngực 01 gói nylon chứa 09 viên nén màu hồng. Kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 3,1532gam, loại MDMA và 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 3,5485 gam loại MA.

Lúc 23 giờ 25 phút cùng ngày, Cơ quan Công an tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của H tại phòng 505 nhà số 288/19K L1, phường B quận B1 (có sự chứng kiến của Nguyễn Thanh P1) thu giữ trong tủ sắt 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 4,7223gam, loại MA và 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 31,9739gam, loại Ketamine.

Toàn bộ số ma túy thu giữ của Lương Nghĩa V, Nguyễn Thanh P1 và Trương Đại H được giám định, thể hiện tại Bản kết luận giám định số 1318/KLGD-H ngày 10/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

Kết quả điều tra, Trương Đại H khai nhận: Do nghiện ma túy và cần có tiền tiêu xài nên khoảng tháng 7/2020, H quen với một thanh niên tên C1 (không rõ lai lịch) có bán ma túy loại MA và Ketamine nên H nảy sinh ý định mua ma túy của C1, để bán lại cho người nghiện nhằm thu lợi bất chính, phụ giúp cho H trong việc mua bán ma túy là Nguyễn Thanh P1 và Lương Nghĩa V. Từ ngày 28/7/2020 đến ngày 30/7/2020 P1 đã 02 lần và V đã 01 lần phụ giúp H mua ma túy, cụ thể như sau:

Lần thứ 1: Ngày 28/7/2020, Lương Nghĩa V điện thoại cho H nói có một thanh niên tên X hỏi mua 01 kg ma túy, loại MA, H điện thoại cho C1 đặt mua 01 kg ma túy, loại MA nhưng C1 không có đủ khối lượng ma túy trên để bán cho H nên H điện thoại cho V khi nào có ma túy sẽ báo lại sau. Lúc này, C1 nói với H là còn một số ít ma túy loại MA và Ketamine bán giá 15.000.000 đồng thì H đồng ý mua. Sau đó, H chỉ đạo cho P1 đến khu vực đường T, Quận 10 gặp C1 để nhận ma túy đem về nhà giao lại cho H rồi phân chia thành nhiều gói nhỏ để bán lại cho khách. H đưa 05 gói ma túy loại MA cho P1 cất giấu để bán, số ma túy còn lại H mang về phòng 505 nhà số 288/19K L1, phường B quận B1 cất giấu trong tủ sắt và trong túi vải để bán nhưng chưa bán được thì bị khám xét thu giữ. Lần này, H trả công cho P1 1.000.000 đồng.

Lần thứ 2: Ngày 30/7/2020, C1 điện thoại báo cho H biết đã có 01kg ma túy loại MA mà H đặt mua vào ngày 28/7/2020, với giá 250.000.000 đồng và thỏa thuận sẽ trả tiền cho C1 sau khi H bán hết số ma túy trên, C1 đồng ý. H kêu P1 đến khu vực đường T, Quận 10 gặp C1 để nhận 01kg ma túy, loại MA đem về nhà rồi giao lại cho V bán cho X với giá 255.000.000 đồng, H hứa trả công cho V 500.000 đồng. Đến khoảng 18 giờ 30 phút ngày 30/7/2020 thì H bị bắt giữ cùng với số ma túy cất giấu nhưng chưa kịp bán cho người nghiện.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 104/2021/HS-ST ngày 05/4/2021 Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định

Xử phạt bị cáo Trương Đại H Tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 40 và Điều 50; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án. Phạt bổ sung bị cáo 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng, sung Ngân sách nhà nước.

Xử phạt bị cáo Lương Nghĩa V tù Chung thân về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 39 và Điều 50; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Thời hạn tù tính từ ngày 30/7/2020

Ngoài ra, bản án còn tuyên xử bị cáo Nguyễn Thanh P1 tù Chung thân về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 05/4/2021 bị cáo Lương Nghĩa V và ngày 08/4/2021 bị cáo Trương Đại H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lương Nghĩa V và bị cáo Trương Đại H vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa nêu quan điểm:

Kháng cáo của các bị cáo trong luật định, hợp lệ về hình thức. Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như án sơ thẩm quy kết là đúng. Các bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không có tình tiết giảm nhẹ mới. Các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo V và bị cáo H đã được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đầy đủ. Mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Số lượng ma túy lớn, các bị cáo có nhân thân xấu. Kháng cáo của các bị cáo không có cơ sở. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo Trương Đại H trình bày: Không có ý kiến gì về tội danh và điều luật đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét vì án tử hình đối với bị cáo là quá nghiêm khắc. Việc mua ma túy của V cho rằng bị cáo H chủ mưu là chưa phù hợp vì khách là của V. H không có chủ động trong việc mua bán này. Ma túy đã bị thu giữ chưa phát tán ra bên ngoài xã hội. H có vợ và con còn nhỏ, hoàn cảnh khó khăn, bị cáo thành thật khai báo và ăn năn hối cải, gia đình có công với cách mạng. Bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ, một tình tiết ở khoản 1, một tình tiết ở khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó án tử hình là quá nghiêm khắc, đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mức án tù chung thân cũng đủ tác dụng răn đe giáo dục bị cáo.

Bị cáo Trương Đại H trình bày: Đồng ý với ý kiến của người bào chữa.

Người bào chữa cho bị cáo Lương Nghĩa V trình bày: Hành vi của bị cáo thừa nhận rõ, diễn biến hành vi bị cáo chỉ hưởng lợi giao cho đối tượng tên X, chưa rõ lai lịch, có nhu cầu mua ma túy cho bị cáo H. Bị cáo bị bắt quả tang. Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm s, điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, án sơ thẩm nhận định vai trò bị cáo thứ yếu là có căn cứ. Bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ mới. Trong hồ sơ vụ án, bị cáo đã lập công chuộc tội, bị cáo bị bắt tại khách sạn. Bị cáo thành thật khai báo số lượng ma túy bị bắt để bán, chứ không thôi bị cáo chỉ bị tội tàng trữ trái phép chất ma túy thì mức án nhẹ hơn nhiều.

Người mua ma túy chưa bắt, mức án xét xử bị cáo là cao. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm hình phạt, không cách lý vĩnh viễn bị cáo, xét xử bị cáo mức án tù có thời hạn.

Bị cáo Lương Nghĩa V trình bày: Thông nhất ý kiến của người bào chữa. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia tranh luận: Luật sư đã thông nhất tội danh.

Luật sư bị cáo H cho rằng bị cáo không phải chủ mưu, số lượng ma túy hơn 1 kg. Bị cáo H là người liên hệ với C1 để giao dịch mua bán ma túy, thuê và yêu cầu P1, V1 giao dịch ma túy, cất giấu ma túy để bán cho người khác. Bị cáo phải bị xét xử mức án cao hơn. Bị cáo đã từng bị xử về tội ma túy nhưng này tiếp tục phạm tội về ma túy. Án từ hình đối với bị cáo là phù hợp.

Luật sư bị cáo V cho rằng bị cáo V bị bắt quả tang, chưa xác định tội mua bán hay tội tàng trữ, xin xét xử tù có thời hạn cho bị cáo V. Bị cáo V giúp sức cho bị cáo H mua bán trái phép chất ma túy, tính chất mức độ thấp hơn, bị cáo có nhân thân xấu, từng bị xử phạt tù. Mức án tù chung thân tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lương Nghĩa V và bị cáo Trương Đại H thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung án sơ thẩm đã nêu.

Do không có công việc làm ổn định và cần tiền tiêu xài cá nhân nên Trương Đại H nảy sinh ý định mua bán trái phép chất ma túy để hưởng lợi bất chính. Phụ giúp việc giao nhận ma túy cho H là Nguyễn Thanh P1 và Lương Nghĩa V. Nguồn ma túy H mua của đối tượng tên C1 (không rõ lai lịch), cụ thể:

Lần thứ nhất, ngày 28/7/2020, Lương Nghĩa V gọi điện cho H báo có khách cần mua 01kg ma túy đá, H báo giá 255.000.000 đồng, H sẽ trả công cho V 500.000 đồng. Sau đó, H gọi điện cho C1 đặt mua 01 kg ma túy đá, giá 250.000.000 đồng, khi nào bán được sẽ trả tiền nhưng C1 báo hiện chỉ còn lại một ít ma túy đá, Ketamine và thuốc lắc, C1 sẽ bán cho H giá 15.000.000 đồng thì H đồng ý, còn 01 kg ma túy khi nào có sẽ báo sau. Sau đó, H chỉ đạo Nguyễn Thanh P1 đi gặp C1 để nhận ma túy rồi mang về phân chia thành nhiều gói nhỏ. Trong đó, 05 gói ma túy đá để ở nhà P1, khi nào có khách mua, H sẽ gọi P1 đi giao; 01 gói ma túy đá và 01 gói Ketamine H cất giấu trong tủ sắt ở nhà của H, riêng 09 viên thuốc lắc và 01 gói ma túy đã H cất trong túi vải mang theo người để bán cho người nghiện.

Lần thứ hai, ngày 30/7/2020, sau khi C1 báo đã có 01kg ma túy đá, H chỉ đạo Nguyễn Thanh P1 đi nhận 01kg ma túy đá rồi mang về cất giấu tại nhà P1. Sau đó, H gọi điện cho Lương Nghĩa V đến nhà P1 để nhận 01kg ma túy để giao

cho khách nhưng chưa giao được thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 1.001,10g Methamphetamine.

Đồng thời cùng ngày, Cơ quan Công an bắt quả tang, khám xét nơi ở của Trương Đại H, Nguyễn Thanh P1, thu giữ của H 3,1532gam MDMA, 8,2708gam Methamphetamine và 31,9739gam Ketamine; thu giữ của Phú 83,6537gam Methamphetamine.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu được, lời khai của người chứng kiến, bản kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Lương Nghĩa V, bị cáo Trương Đại H và đề nghị của luật sư bào chữa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

[3.1] Về tội danh: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Lương Nghĩa V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và bị cáo Trương Đại H tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội.

[3.2] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại sự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe cộng đồng và trật tự trị an toàn xã hội. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo.

Khối lượng ma túy các bị cáo mua bán và bắt giữ lớn như Lương Nghĩa V là 1.001,10gam Methamphetamine.

Bị cáo Trương Đại H chịu trách nhiệm hình sự đối với khối lượng ma túy bị thu giữ khi bắt quả tang và khám xét (gồm: 3,1532gam MDMA, 4,7223gam Methamphetamine và 35,5224gam Ketamine) khối lượng ma túy thu giữ của Nguyễn Thanh P1 (83,6537gam Methamphetamine) và Lương Nghĩa V (1.001,10g Methamphetamine). Tổng cộng là 1.089,476gam Methamphetamine, 3,1532gam MDMA và 35,5224gam Ketamine.

Hình phạt cấp sơ thẩm áp dụng với các bị cáo là phù hợp, đúng pháp luật.

[3.3] Bị cáo Lương Nghĩa V và Trương Đại H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không có cơ sở. Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm như đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa đề nghị.

Ý kiến của người bào chữa cho các bị cáo không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[4] Do không được chấp nhận kháng cáo, bị cáo Lương Nghĩa V và bị cáo Trương Đại H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các nội dung khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lương Nghĩa V và bị cáo Trương Đại H. Giữ nguyên án sơ thẩm.

1.1 Áp dụng điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 40 và Điều 50; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo Trương Đại H Tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Phạt bổ sung bị cáo 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng, sung Ngân sách nhà nước.

1.2 Áp dụng điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 39 và Điều 50; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo Lương Nghĩa V tù Chung thân về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 30/7/2020.

Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 (mười triệu) đồng, sung Ngân sách nhà nước.

Tiếp tục tạm giam các bị cáo theo Quyết định của Hội đồng xét xử để đảm bảo việc thi hành án.

2. Các nội dung khác trong quyết định Bản án hình sự sơ thẩm số 104/2021/HS-ST ngày 05/4/2021 Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bị cáo Lương Nghĩa V và Trương Đại H mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng.

Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị kết án **Trương Đại H** được gửi đơn lên Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam để xin ân giảm án Tử hình.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cục THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- CA Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Trại tạm giam Công an Thành phố Hồ Chí Minh (để tổng đạt cho bị cáo);
- Lưu (Ấn - Trú).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Ngọc Thu Hương